

BỘ THỦY SẢN
Số: 19/2005/QĐ-BTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN
Về việc ban hành Quy chế tạm thời về Kiểm soát,
chứng nhận nước mắm mang tên gọi xuất xứ Phú Quốc
BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 2/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 63/CP ngày 24/10/1996 của Chính phủ quy định chi tiết về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 06/2001/NĐ-CP ngày 1/2/2001 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/CP ngày 24/10/1996 của Chính phủ quy định chi tiết về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Công văn số 5651/VPCP-KG ngày 17/11/2003 của Văn phòng Chính phủ về việc chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng được mang tên gọi xuất xứ hàng hoá, chỉ dẫn địa lý hàng hoá;

Theo đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "**Quy chế tạm thời về Kiểm soát, chứng nhận nước mắm mang tên gọi xuất xứ Phú Quốc**".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ Khoa học Công nghệ, Kế hoạch Tài chính, Pháp chế, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Chất lượng, An toàn Vệ sinh và Thú y Thủy sản, Cục trưởng Cục Khai thác và Bảo vệ Nguồn lợi Thủy sản, Giám đốc các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông

thôn có quản lý Thủy sản và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ TẠM VỀ THỜI KIỂM SOÁT, CHỨNG NHẬN NƯỚC MẮM MANG TÊN GỌI XUẤT XỨ PHÚ QUỐC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/2005/QĐ-BTS

ngày 16/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định thẩm quyền, thủ tục xác nhận Đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng tên gọi xuất xứ nước mắm Phú Quốc; cơ quan kiểm soát, chứng nhận; trình tự, thủ tục kiểm soát và cấp Giấy chứng nhận cho nước mắm mang tên gọi xuất xứ Phú Quốc; quyền hạn và trách nhiệm của các bên có liên quan trong việc kiểm soát và cấp Giấy chứng nhận tên gọi xuất xứ nước mắm Phú Quốc.
2. Quy chế này áp dụng đối với mọi tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm Phú Quốc bao gồm: đánh bắt cá cơm, muối cá cơm, ủ chượp, đóng gói, bán sỉ/đại lý, bán lẻ nước mắm Phú Quốc.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Trong Quy chế này các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Nước mắm mang tên gọi xuất xứ Phú Quốc** (dưới đây gọi tắt là nước mắm Phú Quốc): là nước mắm được sản xuất theo Quy định tạm thời về sản xuất nước mắm mang tên gọi xuất xứ Phú Quốc ban hành kèm theo Quyết định số 18/2005/QĐ-BTS ngày 16 tháng 5 năm 2005 (sau đây gọi tắt là Quy định về sản xuất nước mắm Phú Quốc) .
2. **Lô hàng** là một lượng nước mắm Phú Quốc đã được đóng gói, có thể cung cấp trực tiếp đến tay người tiêu dùng và được cấp cùng một Giấy chứng nhận nước mắm mang tên gọi xuất xứ Phú Quốc.

Điều 3. Cơ quan kiểm soát, chứng nhận nước mắm Phú Quốc

1. Ban Kiểm soát tên gọi xuất xứ nước mắm Phú Quốc (dưới đây gọi tắt là Ban Kiểm soát) là cơ quan có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Kiểm tra và xác nhận quyền nộp Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng tên gọi xuất xứ nước mắm Phú Quốc theo Quy định tại Điểm 9 Thông tư số 3055/TT-SHCN ngày 31/12/1996 của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ)

b) Kiểm soát và cấp Giấy chứng nhận nước mắm mang tên gọi xuất xứ Phú Quốc (dưới đây gọi tắt là Giấy chứng nhận nước mắm Phú Quốc) theo quy định tại Quy chế này.

2. Ban Kiểm soát là tổ chức do Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang ra quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Sở Thủy sản Kiên Giang, gồm có Trưởng Ban, Phó Trưởng ban, các kiểm soát viên, trong đó phải có ít nhất phải có 2 cán bộ có đủ năng lực kiểm tra chất lượng nước mắm của Sở Thủy sản Kiên Giang.

3. Ban Kiểm soát có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động phi lợi nhuận. Việc thu phí kiểm tra, kiểm soát và lệ phí cấp Giấy Chứng nhận nước mắm Phú Quốc thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

4. Để giúp cho Ban Kiểm soát trong việc đánh giá chất lượng nước mắm bằng cảm quan được chính xác, Hiệp Hội sản xuất nước mắm Phú Quốc lập và phê duyệt một danh sách gồm những nhà sản xuất và kinh doanh nước mắm có kinh nghiệm đánh giá cảm quan chất lượng nước mắm. Khi cần thiết, Ban Kiểm soát có quyền mời một nhóm gồm từ 5-7 người trong danh sách này để tiến hành đánh giá cảm quan cho lô hàng và phải giữ bí mật về danh sách những người được mời đánh giá cảm quan cho lô hàng cụ thể.

5. Hiệp Hội sản xuất nước mắm Phú Quốc đề xuất số lượng kiểm soát viên và danh sách cán bộ và nhân viên của Ban Kiểm soát trình Sở Thủy sản Kiên Giang xem xét, tham mưu cho UBND tỉnh ra quyết định thành lập.

6. Thành viên Ban Kiểm soát phải là người đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Không được phép tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc sản xuất, kinh doanh nước mắm Phú Quốc và không có bất kỳ quyền lợi riêng nào đối với việc sản xuất, kinh doanh nước mắm Phú Quốc.

b) Đã được tập huấn về nghiệp vụ kiểm tra chất lượng và kiểm soát, chứng nhận tên gọi xuất xứ nước mắm Phú Quốc.

Điều 4. Xác nhận quyền nộp đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng tên gọi xuất xứ

1. Tổ chức, cá nhân có quyền nộp đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng tên gọi xuất xứ nước mắm Phú Quốc quy định tại Thông tư số 3055/TT-SHCN ngày 31/12/1996 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) là các tổ chức, cá nhân chế biến, đóng gói nước mắm Phú Quốc có năng lực tuân thủ Quy định về sản xuất nước mắm Phú Quốc .

2. Ban Kiểm soát xác nhận quyền nộp đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng tên gọi xuất xứ nước mắm Phú Quốc theo yêu cầu của những tổ chức, cá nhân qui định tại khoản 1 Điều này sau khi xét thấy tổ chức, cá nhân nộp đơn đáp ứng đầy đủ mọi yêu cầu theo quy định của Bộ Thủy sản cho sản phẩm nước mắm Phú Quốc.

CHƯƠNG II

KIỂM SOÁT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TÊN GỌI XUẤT XỨ NƯỚC MẮM PHÚ QUỐC

Điều 5. Kê khai về sản xuất, kinh doanh nước mắm Phú Quốc

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nước mắm Phú Quốc phải tiến hành tự kê khai hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình theo các quy định sau:

1. Các tàu đánh bắt và muối cá cơm làm chượp để chế biến nước mắm Phú Quốc phải kê khai lượng cá cơm đánh bắt, lượng muối sử dụng, thời gian đánh bắt và muối cá, tên các nhà thùng mua cá muối của tàu theo mẫu TGXX/NM- 01 BTS tại Phụ lục của Quy chế này.

2. Các nhà thùng phải kê khai: số lượng thùng chượp cá, khối lượng chượp, thời gian bắt đầu muối của từng thùng, sản lượng nước mắm các loại được sản xuất

trong năm, lượng nước mắm xuất bán, tên và địa chỉ người mua theo mẫu TGXX/NM- 02 BTS tại Phụ lục của Quy chế này.

3. Các cơ sở đóng gói phải tiến hành kê khai lượng nước mắm đóng gói tại cơ sở, lượng hàng cơ sở mua và bán, tên và địa chỉ người bán, người mua nước mắm Phú Quốc theo mẫu TGXX/NM- 03 BTS tại Phụ lục của Quy chế này. Ngoài yêu cầu trên, Cơ sở đóng gói nước mắm Phú Quốc tại thành phố Hồ Chí Minh phải có Biên bản cam kết không thực hiện hành vi pha đấu hoặc các hành vi tương tự khác làm thay đổi tính chất đặc trưng của nước mắm Phú Quốc trong quá trình vận chuyển và đóng gói tại thành phố Hồ Chí Minh được ký giữa chủ cơ sở với Ban Kiểm soát theo mẫu TGXX/NM- 06 BTS tại Phụ lục của Quy chế này. Biên bản làm thành 2 bản giao Ban Kiểm soát và cơ sở lưu.

4. Các cơ sở phải nộp tờ kê khai như đã nêu tại mục 1, 2, 3 của Điều này cho Ban Kiểm soát lần đầu, ngay sau khi Quy chế này có hiệu lực. Việc nộp các tờ kê khai sẽ được thực hiện tiếp theo vào các thời điểm do Ban Kiểm soát quy định, tùy theo tình hình sản xuất, kinh doanh thực tế.

Điều 6. Lập và lưu trữ hồ sơ sản xuất, kinh doanh nước mắm Phú Quốc.

1. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nước mắm Phú Quốc phải xây dựng và lưu giữ hồ sơ về quá trình sản xuất, kinh doanh nước mắm Phú Quốc của mình để xuất trình theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.

2. Hồ sơ nêu tại khoản 1, Điều này bao gồm:

- a) Tờ khai về sản xuất kinh doanh nước mắm quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- b) Sổ sách ghi chép tình hình sản xuất kinh doanh hàng ngày của cơ sở, ít nhất phải thể hiện các nội dung yêu cầu tại điểm a khoản này.
- c) Giấy chứng nhận nước mắm Phú Quốc theo quy định tại khoản 3 Điều này

3. Cơ sở đóng gói, kinh doanh nước mắm Phú Quốc phải lưu giữ Giấy Chứng nhận nước mắm Phú Quốc theo quy định sau:

- a) Cơ sở đóng gói nước mắm Phú Quốc phải lưu bản sao Giấy chứng nhận nước mắm Phú Quốc cho lô hàng, giao bản chính cho người mua (cơ sở bán sỉ/đại lý) kèm theo lô hàng để xuất trình trong quá trình vận chuyển và bán hàng. Cơ sở đóng gói